

BÁO CÁO TỔNG HỢP THU CHI TÀI CHÍNH
THÁNG 02 NĂM 2023

TT	Nội dung	Mã NDKT	Nội dung chi	Số tiền
I	KINH PHÍ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC			5.744.096.101
	Tồn đầu kỳ			5.244.803.101
	Kinh phí tự chủ			5.144.716.101
	Kinh phí không tự chủ			100.087.000
	KP giao bổ sung			
	Kinh phí không tự chủ			499.293.000
	Tổng chi ngân sách			875.134.982
	1. chi thường xuyên			375.841.982
	6000		Chi tiền lương theo ngạch bậc	155.943.399
	6100		Phụ cấp lương	110.896.910
	6300		Các khoản đóng góp BH, CDP	43.094.275
	6500		Chi thanh toán dịch vụ công cộng	1.874.072
	6600		Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	3.356.400
	6750		Chi phí thuê mướn	8.027.500
	6900		Chi sửa chữa, duy tu TSCĐ	16.500.000
	Trong đó	6905	Sửa ti vi	
	7000		Chi phí nghiệp vụ CM ngành	36.149.426
	Trong đó	7012	Chi phí gia hạn nâng cấp phần mềm	5.000.000
		7049	Chi phí CM khác (Thỉnh giảng + Gv hợp đồng)	31.149.426
	2. Chi không thường xuyên			499.293.000
			Chi trợ cấp về hưu (Thoa, Phước)	499.293.000
			Dự toán còn lại cuối kỳ	4.868.961.119
	Trong đó	Kinh phí tự chủ		4.768.874.119
		Kinh phí không tự chủ		100.087.000
II	Kinh phí dạy 2b/ngày		Không phát sinh	
III	Kinh phí dạy tiếng anh tăng cường		Không phát sinh	
IV	Kinh phí CSSKBĐ			
	Tồn đầu kỳ			16.681.425
	1: Thu trong kỳ		Nhận KP trích chuyển CSSKBĐ quý 4	290.956
	2: Chi trong kỳ			
	Tồn cuối kỳ			16.972.381
V	Dịch vụ căn tin			
	Tồn đầu kỳ			77.136.356
	1: Thu trong kỳ			0
	2: Chi trong kỳ			47.033.000
	Trong đó	Chi tiền trực lễ tết		7.700.000
		Chi nguồn CCTL chi trợ cấp về hưu		39.333.000
	Tồn cuối kỳ			30.103.356
	Trong đó	Kinh phí chi bổ sung hoạt động		21.108.356
		Kinh phí cải cách tiền lương		8.995.000

Lập bảng



Nguyễn Thị Kiều Trinh

Hòa Bình, ngày 01 tháng 03 năm 2023

Hiệu trưởng




Nguyễn Văn Vũ